

Số: /QĐ-STN&MT

Hà Nam, ngày tháng 3 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai khu di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định)

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ biên bản họp hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai khu di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định) ngày 05 tháng 12 năm 2023;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua

*huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai khu di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định) đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm văn bản số 12/CV-QLDA ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc hoàn thiện nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bình Lục;*

*Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ Môi trường tại Văn bản số 36/CCMT-TĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai khu di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) (*Sau đây gọi là dự án*) tại xã La Sơn, Tiêu Động, Trung Lương, Bối Cầu, Ngọc Lũ, Hưng Công, huyện Bình Lục của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bình Lục (*Sau đây gọi là chủ dự án*) với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (*để báo cáo*);
- UBND tỉnh (*để báo cáo*);
- UBND huyện Bình Lục;
- Trung tâm TT, DL và PTQĐ (*đăng Web*);
- UBND các xã: La Sơn, Tiêu Động, Trung Lương, Bối Cầu, Ngọc Lũ, Hưng Công;
- Chủ dự án;
- Lưu: VT, MT, HS.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Chí Thống**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**  
**Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến**  
**đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút**  
**giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường**  
**nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai**  
**khú di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và khu di**  
**tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định)**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STN&MT ngày tháng năm 2024  
của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam)*

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung về dự án**

- Tên dự án: Di chuyển hệ thống điện bị ảnh hưởng GPMB thi công Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B, tuyến đường nối với hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai khu di tích quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định) *(sau đây gọi tắt là Tuyến đường kết nối)*.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã La Sơn, Tiêu Động, Trung Lương, Bôi Cầu, Ngọc Lũ, Hưng Công - huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bình Lục.

- Địa chỉ liên hệ: thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**1.2. Phạm vi, quy mô của dự án**

- Phạm vi dự án:

+ Dự án được thực hiện trên địa bàn các xã Ngọc Lũ, Hưng Công, Bôi Cầu, Trung Lương, Tiêu Động, La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam với tổng diện tích thực hiện dự án là 21.023,39 m<sup>2</sup> *(trong đó diện tích chiếm đất vĩnh viễn để xây dựng móng cột và Trạm biến áp Ngọc Lũ 250kVA là 843,89m<sup>2</sup>, diện tích chiếm đất hành lang tuyến là 20.179,5m<sup>2</sup>)*.

+ Trong 21.023,39m<sup>2</sup> thực hiện dự án có 20.959,61m<sup>2</sup> đã được thu hồi, giải phóng mặt bằng và được giao để thực hiện dự án Tuyến đường kết nối, còn 63,78m<sup>2</sup> *(trong đó: 41,44m<sup>2</sup> là đất lúa và 22,34m<sup>2</sup> là đất giao thông hiện trạng)* tiếp tục thu hồi để thực hiện dự án.

- Quy mô dự án:

+ Di chuyển đường điện trung thế 35kV với tổng chiều dài khoảng 1.425m.

+ Di chuyển đường điện trung thế 22kV với tổng chiều dài khoảng 1.125m.

+ Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV với tổng chiều dài khoảng 1.062m.

+ Di chuyển trạm biến áp Ngọc Lũ 1 - 250kVA-22/0,4kV.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

\* Hạng mục công trình chính:

- Di chuyển đường điện trung thế 35kV:

- + Di chuyển đường điện 35kV nhánh TTCN Bình Lục thuộc lộ 373 E24.22, khoảng cột 05-11.
  - + Di chuyển đường điện 35kV lộ 373 E24.22, khoảng cột 44-46.
  - + Di chuyển đường điện 35kV nhánh cụm CN Trung Lương thuộc lộ 373 E24.22, khoảng cột 10-15.
  - + Di chuyển đường điện 35kV nhánh Bồi Cầu 5 thuộc lộ 373 E24.22, khoảng cột 02-04.
  - Di chuyển đường điện trung thế 22kV :
    - + Di chuyển đường điện 22kV Lộ 477+479 E24.22 khoảng cột 34-39.
    - + Di chuyển đường điện 22kV nhánh Bồi Cầu 6 thuộc lộ 479 E24.22 khoảng cột 04-07.
    - + Di chuyển đường điện 22kV lộ 479 E24.22 khoảng cột 139-141.
    - + Di chuyển đường điện 22kV nhánh Ngọc Lũ 6 thuộc lộ 479 E24.22, khoảng cột 04-09.
  - Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV :
    - + Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV thuộc TBA La Sơn 10, khoảng cột 1.6-1.11
    - + Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV thuộc TBA Bình Minh 10, khoảng cột TBA-1.4, TBA-2.5
    - + Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV thuộc TBA Bồi Cầu 6, khoảng cột 1.11-1.12
    - + Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV thuộc TBA Hưng Đông 2, khoảng cột 2.19-2.23
    - + Di chuyển đường điện hạ thế 0,4kV thuộc TBA Ngọc Lũ 1, khoảng cột TBA - các xuất tuyến.
  - Di chuyển TBA Ngọc Lũ 1 - 250kVA-22/0,4kV: Di chuyển TBA Ngọc Lũ 1 lên trên lè 6m phải tuyến 495B mới, cách vị trí trạm cũ khoảng 20m, trạm đầu từ cột 05 mới di chuyển. Tận dụng máy biến áp 250kVA 22/0,4kV.
- \* Hoạt động của dự án:*
- Giai đoạn thi công xây dựng: Hoạt động phá dỡ, thu hồi vật tư công trình điện hiện trạng; hoạt động thi công di chuyển đường điện trung thế 35kV, đường điện trung thế 22kV, đường điện hạ thế 0,4kV và di chuyển TBA Ngọc Lũ 1 - 250kVA-22/0,4kV.
  - Giai đoạn hoạt động: Hoạt động biến đổi và truyền tải điện năng; hoạt động kiểm tra, sửa chữa tuyến khi xảy ra các sự cố.
- 1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**
- Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích khoảng 41,44m<sup>2</sup>.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

### **2.1. Giai đoạn triển khai xây dựng**

*\* Các hoạt động chủ yếu phát sinh chất thải gồm:*

- Hoạt động dọn dẹp mặt bằng, phá dỡ, thu hồi vật tư hệ thống điện hiện trạng.
- Hoạt động của máy móc, thiết bị thi công xây dựng.
- Hoạt động vận chuyển vật tư, nguyên vật liệu phục vụ quá trình xây dựng, di dời hệ thống điện.

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng.

*\* Chất thải bao gồm:*

- Bụi và khí thải ( $SO_2$ ,  $CO$ ,  $NO_2$ ,  $VOC...$ ) phát sinh từ quá trình: máy móc thi công, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, vận chuyển vật tư thu hồi.

- Nước thải gồm: Nước thải sinh hoạt của công nhân, nước mưa chảy tràn.

- Chất thải rắn thông thường: rác thải sinh hoạt của công nhân, chất thải rắn xây dựng.

- Chất thải nguy hại: Giẻ lau, găng tay dính dầu, mỡ; que hàn thải.

*\* Các tác động không liên quan đến chất thải:* Tiếng ồn, độ rung; tác động đến đời sống xã hội; an toàn giao thông; an toàn lao động, an toàn điện.

### **2.2. Giai đoạn hoạt động**

- Các hoạt động chủ yếu phát sinh chất thải: Hoạt động kiểm tra, sửa chữa hệ thống điện khi xảy ra các sự cố.

- Chất thải phát sinh bao gồm:

- + Chất thải rắn thông thường.

- + Chất thải nguy hại.

- Tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn, độ rung, an toàn giao thông, điện - từ trường...

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

### **3.1. Nước thải, khí thải**

#### **3.1.1. Giai đoạn thi công, xây dựng**

*\* Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất nước thải*

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của công nhân xây dựng trên công trường với khối lượng khoảng 0,75 m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: TSS, BOD<sub>5</sub>, NH<sub>4</sub><sup>+</sup>, NO<sub>3</sub><sup>-</sup>, PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>, Dầu mỡ động thực vật, tổng Coliform.

*\* Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi và khí thải*

- Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện vận tải, máy móc thi công do tiêu thụ nhiên liệu (dầu DO) với các chất ô nhiễm như SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>x</sub>, VOC.

- Bụi, NO<sub>x</sub>, CO, VOC từ quá trình thi công xây dựng: Hoạt động đào, đắp, san, gạt đất đá; hàn kết cấu kim loại, quá trình trộn bê tông.

### 3.1.2. Giai đoạn hoạt động

\* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất nước thải*

Dự án không phát sinh nước thải.

\* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi và khí thải*

Dự án không phát sinh bụi và khí thải.

## 3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

### 3.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- *Chất thải rắn thông thường:*

+ Khối lượng đất đá đào đắp trong quá trình đào hố móng cột điện, móng trạm biến áp, rãnh tiếp địa là 1.095,77m<sup>3</sup>.

+ Khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh trong giai đoạn thi công khoảng 574 kg/quá trình. Thành phần các chất thải rắn gồm vỏ bao xi măng, cốp pha, đất đá, cát, sỏi rơi vãi, gạch vỡ...

- *Chất thải rắn sinh hoạt:* Khối lượng phát sinh khoảng 7,5 kg/ngày. Thành phần: Các chất hữu cơ (*thực phẩm thừa, vỏ rau, củ, quả...*), chất vô cơ (*giấy vụn các loại, nilon, nhựa, kim loại,...*).

- *Chất thải nguy hại:* Khối lượng phát sinh khoảng 4 kg/quá trình. Thành phần: giẻ lau, găng tay dính dầu, mỡ; đầu mẫu que hàn thải.

### 3.2.2. Giai đoạn vận hành dự án

- *Chất thải rắn sinh hoạt:* Trong giai đoạn vận hành, dự án không phát sinh chất thải rắn sinh hoạt.

- *Chất thải rắn thông thường:*

+ Chất thải rắn phát sinh từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc thiết bị của hệ thống đường dây và trạm biến áp khoảng 20-30 kg/01 đợt sửa chữa, bao gồm: sứ cách điện bị nứt, vỡ, các gioăng bị giãn, mẫu giấy cách điện bị rách, các thiết bị hư hỏng, máy móc hư hỏng,...

+ Chất thải rắn phát sinh từ quá trình chặt tỉa, phát quang cây cối xâm phạm an toàn đường dây điện. Khối lượng chặt tỉa, phát quang khoảng 3 tấn/năm.

- *Chất thải nguy hại:* Khối lượng phát sinh khoảng 5-10kg/năm, bao gồm: giẻ lau, găng tay dính dầu, mỡ do hoạt động duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các máy móc, thiết bị. Ngoài ra, dầu máy biến áp phát sinh với khối lượng khoảng 200 lít/lần thay (*khoảng 4-5 năm thay một lần*).

## 3.3. Tiếng ồn, độ rung

### 3.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Tiếng ồn, độ rung do các xe vận chuyển nguyên vật liệu, các máy móc và phương tiện thi công xây dựng trên công trường.

### 3.3.2. *Giai đoạn vận hành dự án*

Trong giai đoạn vận hành dự án không phát sinh tiếng ồn, độ rung.

### 3.4. *Các tác động khác*

- Các rủi ro sự cố trong giai đoạn thi công và hoạt động của dự án như: Sự cố mất an toàn điện, sự cố với máy biến áp, hệ thống điện, tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ,...

- Tác động tới hoạt động sản xuất của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng điện trên hệ thống tuyến đường truyền tải điện của dự án.

- Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội khu vực.

- Tác động đến hoạt động giao thông của khu vực.

## 4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

### 4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

#### 4.1.1. *Trong giai đoạn thi công, xây dựng*

##### \* *Biện pháp thu gom và xử lý nước thải*

- Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng: Thuê 01 nhà vệ sinh di động dạng nhà container 01 phòng có 01 bồn chứa chất thải bằng Composite dung tích 1m<sup>3</sup> để lưu chứa nước thải sinh hoạt phát sinh. Định kỳ thuê đơn vị đủ chức năng hút và đem đi xử lý với tần suất 02 lần/tuần hoặc khi đầy.

##### \* *Biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.

- Tổ chức quét dọn tuyến đường nếu để xảy ra rơi vãi vật liệu, đất đá trong quá trình vận chuyển đặc biệt là các tuyến đường qua khu dân cư, tần suất 1 lần/ngày.

- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu là các loại xe được đăng kiểm theo quy định, có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.

- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.

#### 4.1.2. *Giai đoạn hoạt động*

Dự án không phát sinh nước thải trong giai đoạn hoạt động.

### 4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

#### 4.2.1. *Giai đoạn thi công, xây dựng*

- Chất thải rắn sinh hoạt: Công nhân không sinh hoạt tập trung tại công trường mà thuê nhà của các hộ dân lân cận dự án nên không phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên mặt bằng công trường. Rác thải sinh hoạt phát sinh của công nhân sẽ được thu gom xử lý cùng chất thải sinh hoạt của các hộ dân cư.

- Chất thải rắn thông thường:

+ Đất đá đào đắp trong quá trình đào hố móng cột điện, móng trạm biến áp, rãnh tiếp địa: đắp hoàn trả toàn bộ vào móng cột điện.

+ Đối với dây điện, cột điện, thiết bị điện từ quá trình phá dỡ công trình điện hiện trạng: thu hồi về kho do Điện lực Hà Nam quản lý.

+ Đối với các loại chất thải rắn xây dựng khác: Phân loại và tái sử dụng các loại như: cốt pha, sắt thép, vỏ bao xi măng.... Đối với chất thải rắn không thể tái sử dụng: chủ dự án tập kết tạm thời tại vị trí tập kết rác không thể tái sử dụng trên công trường sau đó thuê đơn vị chức năng vận chuyển theo quy định của pháp luật.

- Chất thải nguy hại: Trang bị 02 thùng chứa chất thải nguy hại bằng nhựa có nắp đậy, được dán nhãn cảnh báo dung tích 80 lít để lưu giữ chất thải nguy hại, sau đó hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý CTNH.

#### *4.2.2. Giai đoạn hoạt động*

- Chất thải sinh hoạt: Trong giai đoạn hoạt động, dự án không phát sinh chất thải sinh hoạt, chỉ phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân trong quá trình duy tu, bảo dưỡng trạm biến áp và tuyến đường điện. Rác thải sinh hoạt sẽ được thu gom, quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chất thải rắn thông thường: thu gom, phân loại các chất thải theo quy định. Đơn vị quản lý tuyến đường điện sẽ ký hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý lượng theo quy định của pháp luật.

- Chất thải nguy hại: CTNH sẽ được thu gom, phân loại lưu giữ tạm thời tại kho lưu giữ CTNH của đơn vị quản lý tuyến đường điện, sau đó định kỳ thuê đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động khác**

#### *4.3.1. Giai đoạn thi công, xây dựng*

- Sử dụng các thiết bị có mức gây ồn thấp. Không tổ chức thi công, vận chuyển nguyên vật liệu vào dự án trong khung giờ nghỉ từ 21h ÷ 6h; 11h30 ÷ 13h30. Thường xuyên bảo dưỡng bộ phận giảm âm ở thiết bị.

- Sử dụng các loại xe, máy móc thi công phù hợp nhằm đảm bảo về quy chuẩn kỹ thuật tiếng ồn, giảm tốc độ của xe cộ khi qua khu vực dân cư.

- Duy tu, bảo dưỡng và hoàn trả tuyến đường chính vận chuyển nguyên vật liệu nếu để xảy ra tình trạng hư hỏng, xuống cấp.

- Thực hiện cắt điện theo kế hoạch được duyệt. Trước khi tiến hành cắt điện theo kế hoạch, chủ đầu tư sẽ thông báo cho các đối tượng sử dụng điện biết trước thời điểm ngừng, giảm mức cung cấp điện ít nhất 05 ngày theo quy định.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động khi lắp đặt máy móc, thiết bị của Trạm biến áp và hệ thống điện;

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn khi thi công trong khu vực hành lang bảo vệ an toàn đường điện 35kV, 22kV theo quy định tại Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/2/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện, Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không.



#### 4.3.2. Giai đoạn hoạt động

- Bắt buộc công nhân vận hành, sửa chữa hệ thống điện tuân thủ quy trình vận hành để đảm bảo các yêu cầu về an toàn điện;
- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động phù hợp cho công nhân làm việc tại các vị trí có cường độ điện, từ trường cao;
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ công nhân viên để phát hiện các bệnh nghề nghiệp và có giải pháp phòng ngừa, chữa trị kịp thời;
- Thường xuyên kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố như: sụt lún, đổ cột điện, cây cối vi phạm hành lang an toàn....

### 5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

#### 5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn xây dựng

##### \* Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

- Nội dung giám sát: Khối lượng, chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải.
- Tần suất: thường xuyên.
- Quy định giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

##### \* Giám sát khác

- Vị trí giám sát: Khu vực Dự án, tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu ra vào dự án.
- Vấn đề cần giám sát:
  - + Công tác dọn dẹp mặt bằng thi công hàng ngày, công tác quét dọn vệ sinh nguyên vật liệu rơi vãi.
  - + Các giải pháp đảm bảo tiêu thoát nước mưa.
  - + Các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực thực hiện dự án.
- Tần suất giám sát: Thường xuyên.

#### 5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn hoạt động

##### \* Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

- Giám sát khối lượng, chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển chất thải.
- Tần suất giám sát: Thường xuyên.
- Quy định giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

*\* Giám sát các vấn đề môi trường khác*

- Các biện pháp đảm bảo hành lang an toàn của hệ thống điện;
- Các rủi ro về mất an toàn điện: sụt lún, đổ cột điện, cháy nổ, sét đánh,...
- Tần suất thực hiện: Thường xuyên.

**6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau:

6.1. Lập kế hoạch và thực hiện phương án tổ chức thi công đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, an ninh xã hội theo quy định của pháp luật hiện hành. Có phương án vận chuyển, thi công các hạng mục dự án phù hợp với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực và hoạt động sản xuất kinh doanh, sinh hoạt của người dân và các tổ chức, doanh nghiệp trong khu vực dự án.

6.2. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng, công tác quản lý, xử lý chất thải rắn của hoạt động xây dựng theo đúng quy định hiện hành.

6.3. Có phương án thi công đảm bảo cung cấp điện sinh hoạt cho nhân dân và điện sản xuất của các cơ sở, doanh nghiệp bị ảnh hưởng trong quá trình thi công, di chuyển hệ thống điện của dự án./.